TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦY NGUYÊN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 21-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Doãn Văn Sáng

Ông Phạm Văn Sóng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Trần Thị Hậu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đỗ Tuấn A, sinh ngày 28 tháng 4 năm 1995 tại Bắc Ninh. Nơi ĐKHKTT: Số 40B/414 TH, phường HN, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: 05/29/414 TH, phường HN, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tá H và bà Trần Thị M; có vợ là Nguyễn Khánh L và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 16/5/2019, bị Công an quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (đã được xóa); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 03/10/2022 đến ngày 09/10/2022 chuyển tạm giam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút ngày 03/10/2022, tổ công tác Công an huyện Thuỷ Nguyên kết hợp Công an xã Kiền Bái, huyện Thuỷ Nguyên làm nhiệm vụ tại khu

vực trước cửa nhà nghỉ Hải Phương thuộc thôn 2, xã Kiền Bái, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng phát hiện Đỗ Tuấn A có biểu hiện cất giấu trái phép chất ma tuý. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong quần lót Tuấn Anh đang mặc có 01 túi nilon kích thước 04cm x 06cm bên trong chứa 04 (bốn) viên nén màu xanh hình trụ vuông; 02 (hai) túi nilon kích thước 2,5cm x 2,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); tạm giữ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 15B3-162.62. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng nêu trên.

Tại bản Kết luận giám định số 515/KL-KTHS(MT) ngày 04/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố kết luận 04 viên nén màu xanh thu giữ của Tuấn Anh là ma túy, có khối lượng 1,94gam, loại MDMA; tinh thể màu trắng thu giữ của Tuấn Anh là ma túy, có khối lượng 1,56gam, loại Ketamine.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Tuấn A khai: Do nghiện ma túy nên Tuấn Anh thường xuyên đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2022, Tuấn Anh một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-162.62 đến khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi nilon chứa 04 viên nén màu xanh là ma túy MDMA với giá 800.000 đồng và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy Ketamine với giá 2.200.000 đồng để bản thân sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Tuấn Anh điều khiển xe sang huyện Thủy Nguyên để giải quyết việc riêng, khi đến khu vực trước cửa nhà nghỉ Hải Phương thì bị lực lượng Công an kiểm tra, thu giữ toàn bộ vật chứng như trên.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 515MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên quản lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B3-162.62 tạm giữ của Tuấn Anh, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969, nơi cư trú: Số 3/61/38 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (là bố vợ của Tuấn Anh). Ngày 01/10/2022, ông Tùng cho Tuấn Anh mượn xe để đi đón con, không biết việc Tuấn Anh sử dụng vào mục đích mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô trên cho ông Tùng quản lý, sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKS ngày 11 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố bị cáo Đỗ Tuấn A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đỗ Tuấn A như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Tuấn A từ 30 đến 36 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Tuấn A.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong số 515MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên, phần nói lời sau cùng bị cáo không có lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng*:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh*:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận bị cáo có hành vi như sau: Khoảng 14 giờ ngày 03/10/2022, Đỗ Anh Tuấn một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15B3-162.62 đến khu vực đường tàu nội thành mua của người đàn ông không quen biết 1,94 gam ma túy MDMA với giá 800.000 đồng và 1,56 gam ma túy Ketamine với giá 2.200.000 đồng, để về sử dụng cho bản thân. Chính vì Đỗ Tuấn A có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Tuấn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố và kết luận là có căn cứ và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết định khung hình phạt:*

[3] Bị cáo Đỗ Tuấn A tàng trữ 1,94 gam ma túy MDMA và 1,56 gam ma túy Ketamine. Căn cứ vào khoản 2 Điều 58 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng ma túy bị cáo Đỗ Tuấn A tàng trữ là 46,6% (tỉ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy MDMA bị cáo Đỗ Tuấn A tàng trữ 1,94/5 x 100 = 38,8%; tỉ lệ phần trăm về khối lượng của chất ma túy Ketamine bị cáo Đỗ Tuấn A tàng trữ 1,56/20 x 100% = 7,8%). Do tổng tỉ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma

túy bị cáo Tuấn A tàng trữ dưới 100% nên bị cáo Đỗ Tuấn A bị xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 149 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Ma túy là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Các loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng, gây lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Do vậy, đối với hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[5] Về nhân thân: Bị cáo Đỗ Tuấn A đã có một tiền sự về hành vi đánh nhau đã được xóa.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đỗ Tuấn A không có tình tiết tăng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần áp dụng khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

- *Về hình phạt*:

[8] Hội đồng xét xử xét thấy, để có thể lượng hình đối với bị cáo Đỗ Tuấn A, cần áp dụng tinh thần của tiểu mục b.3, mục 3.2, Điều 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 3 năm 2001 hướng dẫn áp dụng một số quy định của các Điều 139, 193, 194, 278, 279 và 289 Bộ luật hình sự năm 1999 thì lượng ma túy 1,56g Ketamine bị cáo Tuấn A tàng trữ sau khi quy đổi ra Heroin là 0,52 g (100x1,56/300). Tổng lượng ma túy bị cáo Tuấn A tàng trữ quy đổi về cùng một loại ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 2,46 g. Từ phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo và ở mức cao của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có hai con nhỏ, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng nên cần khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo nhanh chóng trở về sinh sống cùng gia đình, trở thành người công dân tốt.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền với mức phạt tiền từ 05 triệu đồng đến 500 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc mà công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, còn có hai con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

- *Về vật chứng:*

[10] Cơ quan điều tra thu giữ: 01 phong bì niêm phong số 515MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định. Xét: Ma túy là vật cấm lưu hành, sử dụng trái phép nên cần tịch thu tiêu hủy.

- *Về án phí:*

[11] Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- *Về các nội dung khác*:

[12] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B3-162.62 tạm giữ của Tuấn Anh, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969, nơi cư trú: Số 3/61/38 An Đà, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (là bố vợ của Tuấn Anh). Ngày 01/10/2022, ông Tùng cho Tuấn Anh mượn xe để đi đón con, không biết việc Tuấn Anh sử dụng vào mục đích mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô trên cho ông Tùng quản lý, sử dụng. Hội đồng xét xử xét thấy việc xử lý như của Cơ quan cảnh sát điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Tuấn A 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 03/10/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong số 515MT/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao bì còn lại sau giám định.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 01 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đỗ Tuấn A phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
	Vũ Thị Hằng

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao;
- Phòng KTNV và THA TAND huyện Thủy Nguyên;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Thủy Nguyên;
- Cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên;
- Sở tư pháp huyện Thủy Nguyên;
- Bị cáo;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Thủy Nguyên;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Tuyến

Phiếu gửi bảo đảm bản án hình sự sơ thẩm số 88 ngày 14/7/2022 (Phùng Hoài Ngọc – TK Hằng)

- TAND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 1, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa,C ầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 241 VN
- VKSND cấp cao tại Hà Nội; địa chỉ: Số 9, Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa,C ầu Giấy, Hà Nội ; RG 186 302 238 VN
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1 - TAND tối cao; địa chỉ: Số 48 Lý Thường Kiệt, Ba Đình, Hà Nội. RG 186 302 255 VN